

# BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 15 THÁNG 8 NĂM 2023

	VN Index 1,234.05 -0.23%		HNX Index 254.45 0.40%	
	KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	850,304,943	-17.7%	17,708	-19.4%
Thỏa thuận	61,724,135	-15.8%	1,506	-4.5%
<b>Tổng cộng</b>	<b>912,029,078</b>	<b>8.4%</b>	<b>19,214</b>	<b>9.9%</b>
	KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	110,043,475	-9.8%	1,206	-37.2%
Thỏa thuận	15,942,839	189.7%	1,038	199.1%
<b>Tổng cộng</b>	<b>125,986,314</b>	<b>-7.2%</b>	<b>2,244</b>	<b>-7.0%</b>

## THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

VN-Index -2.79/-0.23%



### Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	1,061.6
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,601.6
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-540.1
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	6.6

### Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
CTG	32,400	100	0.3
HSG	20,600	500	2.5
DIG	27,400	-100	-0.4
VGC	48,250	1,250	2.7
NVL	20,750	-500	-2.4

### Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VPB	22,000	50	0.2
VIC	70,700	-2,600	-3.6
MSN	82,400	200	0.2
BCM	73,200	-300	-0.4
SSI	28,700	-450	-1.5

### Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
VIC	70,700	-3.6	1,060
NVL	20,750	-2.4	1,030
DIG	27,400	-0.4	567
STB	31,500	-1.3	535
VND	21,100	-1	523

### Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
DRH	7,910	510	6.9
ITA	6,560	420	6.8
TNC	58,200	3,700	6.8
HRC	52,900	3,350	6.8
SVC	40,300	2,550	6.8

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700)

## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

### THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** tăng điểm vào phiên thứ Hai (14/8). Chỉ số Dow Jones nhích 26.23 điểm (+0.07%) lên 35,307.63 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 0.58% lên 4,489.72 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 1.05% lên 13,788.33 điểm
- Chứng khoán Châu Á** giao dịch trái chiều phiên hôm nay. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 158.5 điểm (+0.49%) lên 32,238.50 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai giảm 2.25 điểm (-0.07%) xuống 3,176.18 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 75.41 điểm (-0.7%) xuống 10,679.73 điểm. Chỉ số KOSPI của Hàn Quốc giảm 20.39 điểm (-0.79%) xuống 2,570.87 điểm.

### DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** phiên hôm nay điều chỉnh nhẹ. Chứng khoán, ngân hàng giảm tương đối trong khi bất động sản giao dịch tích cực hơn với nhiều mã xanh như CEO (+9.39%), VHM (+1.31%), KDC (+1.395)... Điểm sáng thị trường sáng nay lại là nhóm cổ phiếu small cap, đặc biệt là dòng bất động sản khi có khá nhiều mã tăng trần như ITA, DRH, L14... Kết phiên, VN-Index giảm 2.79 điểm (-0.23%) về mức 1,234.05 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 850 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 17.7 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index giảm 2.19 điểm (-0.18%) xuống 1,241.24 điểm. KLKL đạt 186 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 11 mã tăng điểm, 17 mã giảm và 2 mã tham chiếu. VRE, VHM, FPT là những chỉ số giúp chỉ số tăng điểm nhiều nhất với 1.5 điểm; ở chiều ngược lại VIC, BID, VNM là những cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -3.3 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 625.4 triệu cổ phiếu. Trong 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 5 mã tăng điểm, 3 mã giảm điểm và 2 mã tham chiếu. Đáng chú ý DGC tăng 4.09% với KLKL tăng 276%, HSG tăng 2.49% với KLKL tăng 24%; ở chiều ngược lại NVL giảm 2.35% với KLKL tăng 1,222%, DIG giảm 0.36% với KLKL tăng 339%.
- HNX-Index** tăng 1.01 điểm (+0.4%) lên 251.45 điểm. CEO, HHC, IPA là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 0.8 điểm; trong khi KSV, NVB, PVS là những mã làm giảm nhiều nhất mức giảm của chỉ số với -0.5 điểm. Chỉ số Upcom tăng 0.03 điểm (+0.03%) lên 93.49 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 1.4 tỷ đơn vị; giá trị giao dịch đạt 27.4 nghìn tỷ đồng.

## CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

### Việt Nam chi 4,3 tỷ USD nhập khẩu gần 30 triệu tấn than

Tổng cục Hải quan cho biết, trong 7 tháng năm 2023, Việt Nam đã nhập khẩu hơn 29,56 triệu tấn than, tăng hơn 10 triệu tấn so với cùng kỳ năm trước. Lượng nhập khẩu tăng mạnh do nhu cầu lớn của nhiệt điện. Theo Tổng cục Hải quan, so với hai năm gần nhất, mức nhập than của 7 tháng năm 2023 của Việt Nam bằng 93% tổng lượng than nhập của cả năm 2022 (31 triệu tấn), bằng 81% năm 2021 (36 triệu tấn). Điều này cho thấy, xu hướng nhập khẩu than về Việt Nam tăng mạnh sau 2 năm ảnh hưởng Covid-19. Mức nhập khẩu than trong 7 tháng qua bình quân ước đạt 4 triệu tấn/tháng. So với năm 2020, năm Việt Nam nhập khẩu số lượng than rất lớn hơn 54,8 triệu tấn, tương đương khoảng 4,5 triệu tấn/tháng. Trường hợp, nếu 5 tháng tiếp theo, các doanh nghiệp nhập khẩu bình quân 4 triệu tấn, Việt Nam có thể sẽ nhập từ 45 triệu tấn đến gần 50 triệu tấn, tương đương mức nhập đỉnh cao năm 2020. Kim ngạch nhập khẩu than tương đương 4,3 tỷ USD tương đương gần 90.000 tỷ đồng, bình quân khoảng 3,3 triệu đồng/ tấn. Kim ngạch nhập khẩu giảm 600 triệu USD so với cùng kỳ năm trước.

### Các nhà đầu tư Hàn Quốc “rót” 2,34 tỷ USD vào Việt Nam trong 7 tháng

Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) vừa có báo cáo tình hình thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tháng 7 tháng đầu năm 2023. Theo đó, riêng trong tháng 7/2023, các nhà đầu tư Hàn Quốc đã đổ vào Việt Nam khoảng hơn 1,1 tỷ USD, đưa tổng số vốn đầu tư của doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam trong 7 tháng đầu năm đạt 2,34 tỷ USD, chiếm 14,4% tổng vốn nước ngoài đầu tư vào Việt Nam trong 7 tháng đầu năm.

## CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

### NHTW Trung Quốc bắt ngờ hạ lãi suất mạnh nhất kể từ năm 2020

Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBoC) bắt ngờ giảm lãi suất mạnh nhất kể từ năm 2020 để vực dậy một nền kinh tế đang chao đảo vì thị trường bất động sản. Đồng Nhân dân tệ và lợi suất trái phiếu đều giảm. PBoC hạ lãi suất 15 điểm cơ bản với các khoản vay kỳ hạn 1 năm (còn được gọi là cơ chế cho vay trung hạn - MLF) trong ngày 15/08. Sau động thái này, lãi suất của MLF giảm xuống còn 2.5%. Đây là một động thái bất ngờ vì trước đó hầu hết chuyên gia đều nghĩ rằng NHTW sẽ giữ nguyên lãi suất. Đối với lãi suất repo ngược kỳ hạn 7 ngày, PBoC giảm 10 điểm cơ bản xuống 1.8%. Động thái bất ngờ từ PBoC được đưa ra ngay trước khi Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc công bố dữ liệu kinh tế tháng 7/2023.

### Lạm phát Mỹ ở mức 3.2% trong tháng 7, thấp hơn dự báo

Trong tháng 7/2023, CPI tăng 0.2% so với tháng trước, khớp với dự báo của các chuyên gia. Nếu so với cùng kỳ, CPI tăng 3.2%, thấp hơn dự báo 3.3% từ các chuyên gia, nhưng lại cao hơn mức 3% của tháng 6. Chỉ số CPI lõi – loại trừ thực phẩm và năng lượng – cũng tăng 0.2% so với tháng trước và tăng 4.7% so với cùng kỳ. Con số này thấp hơn so với dự báo tăng 4.8% của các chuyên gia tham gia cuộc thăm dò của Dow Jones.

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
VNM	25/6/2023	1-3 tháng	68,000	74,500	82,200	65,500	73,000	7%	Chốt lãi 1 nửa
PDR	1/7/2023	2-4 tuần	16,500	18,500	20,600	15,800	22,450	37.4%	Nắm giữ
PVD	16/7/2023	1-3 tháng	25,000	27,000	28,500	24,300	25,850	3%	Chốt hết
PHC	30/7/2023	2-4 tuần	9,000	9,700	10,400	8,300	10,700	18.8%	Nắm giữ
DDV	6/8/2023	2-4 tuần	11,200	12,400	14,000	10,500	11,500	2.6%	Nắm giữ
POW	13/8/2023	2-4 tuần	13,600	14,700	16,000	12,800	13,650	N/A	Chờ mua

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng -563.47 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -540.09 tỷ trên sàn HOSE, bán ròng -19.17 tỷ đồng trên sàn HNX và bán ròng -4.3 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là CTG (+77.8 tỷ), HSG (+60.4 tỷ), DIG (+42 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là VPB (-132.3 tỷ), VIC (-108 tỷ), MSN (-85.3 tỷ). BVS là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 9.8 tỷ đồng, TNG là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -17.4 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (15/8/2023) khối ngoại bán ròng -2.6 nghìn tỷ đồng, các mã được mua/bán ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

**Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 15/8/2023**

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
90,333,938			-2,632,886		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	255,954,489	5,915,079	EIB	(200,318,896)	(4,835,155)
SSI	71,348,369	1,678,318	VNZ	(3,483,048)	(2,203,187)
HSG	80,128,353	1,359,791	VNM	(29,477,578)	(1,951,799)
IDP	5,203,458	1,345,551	STB	(59,232,912)	(1,583,196)
STG	24,462,586	1,284,784	VPB	(77,118,078)	(1,571,551)
SGB	45,956,600	1,132,685	KDC	(17,219,530)	(1,032,972)
HDB	48,984,943	914,650	DGC	(16,137,873)	(973,822)
VIC	11,060,952	652,032	CTG	(28,530,394)	(747,585)
SHS	43,778,232	636,990	VCB	(7,633,180)	(745,575)
VCI	21,108,375	610,401	DPM	(18,406,009)	(650,403)

Nguồn: Fiin Pro

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 173.5 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm E1VFN30 (+114 tỷ), FUEVFN30 (+65 tỷ), SSI (+52.8 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm STB (-23.9 tỷ), CRE (-18.6 tỷ), CTI (-16.5 tỷ).

## GIAO DỊCH TUẦN 7/8/2023 – 11/8/2023:

- Trong tuần từ 7/8-11/8 khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng 1 nghìn tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm E1VFN30 (+399.4 tỷ), FUEVFN30 (+240.9 tỷ), HSG (+66.6 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh nhất gồm GMD (-233.3 tỷ), VPB (-231.9 tỷ), ACB (-181.6 tỷ).
- Khối ngoại mua ròng trong tuần này với tổng giá trị mua ròng trên cả 3 sàn là 249.7 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

**Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 7/8/2023-11/8/2023**

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-3,059,049			249,706		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
SGB	45,665,200	1,127,557	SSI	(9,661,811)	(276,444)
HPG	10,612,458	293,000	GMD	(4,262,115)	(246,742)
VIC	4,117,332	271,075	VRE	(4,811,453)	(148,105)
VNM	2,919,993	215,532	VHM	(2,371,754)	(144,455)
MSN	2,188,305	196,548	VPB	(6,598,300)	(144,070)
CTG	5,895,336	189,390	FUEVFNVD	(4,319,310)	(112,836)
STB	5,489,400	167,721	VCB	(1,227,148)	(110,209)
MWG	2,828,212	150,269	VND	(5,018,943)	(101,608)
SGN	1,302,400	98,336	NLG	(2,456,650)	(97,689)
SHS	3,638,661	58,216	VEA	(2,441,400)	(97,249)

Nguồn: Fiin Pro

**KHUYẾN CÁO**

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

**THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn)**

**Trụ sở chính:**

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
 Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

**Chi nhánh Sài Gòn:**

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
 Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

**Chi nhánh Bà Triệu:**

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam  
 Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

**Chi nhánh Nguyễn Trãi:**

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam  
 Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586